

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 13-4-2023

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Thị Sơn.
- Ông Đỗ Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 396/2022/TLST-HNGĐ20/12/2022việc “Ly hôntheo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ C, thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Công T, sinh năm 1996(vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ G, thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại phiên tòa cấp sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kiều T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kiều T Nguyễn Công T xóm với nhau từ nhỏ. Đến khoảng năm 2020, trong dịp đám cưới anh trai của ông T có nhờ bà T bê quả và vụ giúp đám cưới. Được mọi người giới thiệu thêm nên từ đó hai bên nảy sinh tình cảm. Sau khoảng gần 01 năm tìm hiểu, cha mẹ hai bên nói chuyện người lớn. Bà T và ông T mới chụp hình cưới và tự nguyện đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật được Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng

nhận kết hôn số 37 ngày 04/5/2021. Sau khi được ủy ban nhân dân xã T cấp giấy chứng nhận kết hôn thì xảy ra dịch Covid19 nên hai bên gia đình chưa tổ chức đám cưới, bà T và ông T cũng chưa sống chung với nhau.

Trong thời gian dịch bệnh, ông T cũng không quan tâm, chia sẻ, không ủng hộ bà T theo đuổi công việc bà lựa chọn. Sau khi hết dịch, bà T và ông T cũng không qua lại hai bên gia đình, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, ông T cũng không quan tâm, bảo vệ bà T khi em ông T xúc phạm bà T. Đến nay, vợ chồng không cùng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, hai bên thông gia cũng không qua lại, hai nhà không thể ngồi nói chuyện được với nhau. Từ ngày bà T nộp đơn ly hôn, ông T cũng không điện thoại hỏi thăm, vợ chồng cũng không thể đoàn tụ được. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Nguyễn Thị Kiều T Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Công T

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kiều T Nguyễn Công TuấnMERGEFIELD con_chung không có con chungkhông yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm, bị đơn ông Nguyễn Công T:

Kết quả xác minh tại Công an xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ông T có đăng ký và hiện sinh sống tại địa chỉ thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông T, nhưng ông T không tham gia tố tụng và không cung cấp tài liệu chứng cứ cho Tòa án.

3. Tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều T Nguyễn Công T vắng mặt, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật. Bị đơn vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu ly hôn của bà T. Về con chung, tài sản và các vấn đề khác đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí, nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kiều T ly hôn bị đơn ông Nguyễn Công T chỉ: Thôn C, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Tòa án xác định vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa, nhưng bị đơn ông Nguyễn Công T được vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kiều T vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa xét xử vắng mặt ông Nguyễn Công T, bà Nguyễn Thị Kiều T.

Về nội dung Bà Nguyễn Thị Kiều T cầu ly hôn bị đơn ông Nguyễn Công T

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kiều T bà T và ông Nguyễn Công T đăng ký kết hôn, Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận kết hôn số 37 ngày 04/5/2021 cho ông T và bà T theo đúng quy định pháp luật, nên hôn nhân giữa bà T ông T hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng bà T và ông T, bà T trình bày ông T không ủng hộ bà T theo đuổi công việc bà lựa chọn. Từ năm 2021 khi xảy ra dịch bệnh đến nay ông T cũng không quan tâm bà, hai gia đình không qua lại, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Quá trình giải quyết vụ án ông T không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của bà T, không tham gia hòa giải đoàn tụ, không thể hiện ý kiến mong muốn hàn gắn, đoàn tụ gia đình. Xét thấy, bà Nguyễn Thị Kiều T cầu ly hôn với ông Nguyễn Công T vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống không thể kéo dài là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kiều T định vợ chồng không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông T không tranh chấp con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang và ông Nguyễn Công T không cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kiều T ly hôn với ông Nguyễn Công T

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kiều T 300.000 đồng án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kiều T ly hôn ông Nguyễn Công T

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kiều T hôn với ông Nguyễn Công T

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kiều T và ông Nguyễn Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kiều T 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006722 ngày 13/12/2022 của Chi cục Thị hành án dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Bà Nguyễn Thị Kiều T nộp xong án phí sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TX. Phú Mỹ, tỉnh BR-VT;
- UBND xã Tân Hải, TX. Phú Mỹ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Việt Hà